

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 24 tháng 02 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 (sau đây gọi là B).

Trụ sở chính: Số A T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L - Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Đơn vị được uỷ quyền tham gia tố tụng Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 – Chi nhánh B1. Do ông Vũ Thanh H – Chức vụ: Giám đốc là đại diện.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng theo Quyết định uỷ quyền số 66/QĐ-BIDV.BTE ngày 24/02/2025: Ông Nguyễn Hùng M.

Địa chỉ liên hệ: 21 Đại lộ Đ, phường A, TP ., tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Kim T, sinh năm: 1970 và ông Thái Văn Đ, sinh năm: 1970 . Cùng cư trú: Số E ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Ông Thái Văn Đ uỷ quyền cho bà Nguyễn Kim T tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thái Văn Đ và bà Nguyễn Kim T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 số tiền tính đến ngày 10/3/2025 tổng cộng là 6.089.705.494 (Sáu tỷ, không trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn, bốn trăm chín mươi bốn) đồng; trong đó, vốn gốc là 5.763.644.351 đồng; tiền lãi 326.061.143 đồng.

Đồng thời ông Thái Văn Đ và bà Nguyễn Kim T có trách nhiệm liên đới tiếp

tục trả lãi, phí, chi phí khác cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 từ ngày 11/3/2025 cho đến khi trả tất nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật ông Thái Văn Đ và bà Nguyễn Kim T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ và lãi phát sinh nêu trên thì Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiền hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 các tài sản bảo đảm thế chấp cụ thể như sau:

- Hợp đồng thế chấp số 02/2022/2845913/HĐBĐ ngày 17/6/2022 tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DD 297508, sổ vào sổ cấp GCN: CS 13194 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 22/4/2022 và Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CS 833339, sổ vào sổ cấp GCN: CS 6393 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 16/9/2019; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố B cập nhật chỉnh lý biến động ngày 18/6/2021; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố B cập nhật chỉnh lý biến động ngày 21/4/2022.

- Hợp đồng thế chấp số 01/2022/2845913/HĐBĐ ngày 24/6/2022 tài sản thế chấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 9767/ĐK (số đăng ký BTr-7987 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 23/6/2022.

- Hợp đồng thế chấp tài sản hình hành trong tương lai số 01/2022/2845913/HĐBĐ ngày 19/4/2022 tài sản thế chấp là Sà lan Theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 8449/ĐK (số đăng ký BTr-8469 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 05/5/2022.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch (giảm 50%) là $112.000.000 \text{ đồng} + (0,1\% \times 2.089.705.494 \text{ đồng}) \times 50\% \text{ đồng} = 57.045.000 \text{ đồng}.$

Ông Thái Văn Đ và bà Nguyễn Kim T liên đới nộp là 57.045.000 đồng.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Đ1 số tiền tạm ứng án phí là 57.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007908 ngày 24/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND Tp. Bến Tre;*
- *Chi cục THADS TP. Bến Tre;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu Văn phòng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê